

Bản án số: 232/2022/HS-ST
Ngày: 22- 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vy.
2. Bà Hoàng Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 162/2022/HSST-QĐ ngày 29/8/2022 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 170/TB-TA ngày 12/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu M sinh ngày 24/7/1981, tại tỉnh H, nơi cư trú: Thôn D, xã P, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe ôm; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1946 và bà Lê Thị C, sinh năm 1951; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ Lê Thị Y, sinh năm 1984; có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với bố mẹ, học văn hóa đến lớp 08/12 thì nghỉ học ở nhà. Sau đó làm nghề lái xe ôm cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/4/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

*** Bị hại:**

- Bà Lê Thị B, sinh năm 1962 (đã chết);
- Ông Hồ Văn L, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ dân phố 8, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.

** Đại diện hợp pháp của người bị hại:*

- + Ông Hồ Văn L, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ dân phố 8, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh H (Là chồng của bà Lê Thị B), vắng mặt.
- + Chị Hồ Thị Phương Y, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 111/28 đường Đ, phường A, thành phố H, tỉnh H (Là con của bà Lê Thị B), vắng mặt.
- + Anh Hồ Văn C, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố 8, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh H (Là con của bà Lê Thị B), vắng mặt.
- + Anh Hồ Văn T, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 14, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh H (Là con của bà Lê Thị B), vắng mặt.
- + Chị Hồ Thị M, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường T, thị xã H, tỉnh H, (Là con của bà Lê Thị B), vắng mặt.
- + Anh Hồ Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố 11, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh H, (Là con của bà Lê Thị B), vắng mặt.
- + Anh Hồ Văn S, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố 11, khu vực 4, phường X, thành phố H, tỉnh H (Là con của bà Lê Thị B), vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn D, xã P, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.
- Ông Bùi Hữu T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 175 đường T, phường A, thành phố H, tỉnh H, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1946; địa chỉ: Thôn D, xã P, thành phố H, tỉnh H, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Hữu M (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (0,830mg/L khí thở) đi trên đường N hướng từ Đ đến cầu chợ D. Khi đi đến trước nhà số 352 N, phường P, thành phố H thì va chạm vào xe đang chạy liền trước của xe mình là xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370 kéo theo xe thô sơ tự chế do ông Hồ Văn L (điều khiển, phía sau chở vợ là bà Lê Thị B gây tai nạn giao thông.

Hậu quả:

- Bà Lê Thị B bị chấn thương sọ não điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 16/02/2022 thì chết;
- Ông Hồ Văn L bị chấn thương vùng ngực, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 18/01/2022 thì xuất viện; Nguyễn Hữu M bị xây xát nhẹ;

- Hai xe mô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 38-22/TT ngày 26/02/2022 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh H kết luận nguyên nhân chết của bà Lê Thị B như sau:

“1. Chẩn đoán pháp y: chấn thương sọ não tụ máu nội sọ nặng không hồi phục gây chết.

Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não nặng do tai nạn.

Loại trừ mọi nguyên nhân khác.”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 84-22/TgT ngày 21/3/2022 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh H kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hồ Văn L như sau:

“1. Chẩn đoán pháp y:

Chấn thương ngực kín gây cung bên ba xương sườn V, VI, VII điều trị nội khoa đã tạo can, can xấu.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 7% (Bảy phần trăm).

3. Vật gây, cơ chế hình thành: Tổn thương gãy cung bên xương sườn phải do tác động tương hỗ với diện tày kiểu tỳ ép.”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: “ Giá trị thiệt hại của xe mô tô 75K1-6143 là 1.910.000 đồng (một triệu chín trăm mười nghìn đồng). Giá trị thiệt hại của xe mô tô 75K8-1370 kéo theo xe thô sơ tự chế là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).”.

Tại bản kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 14/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: “Giữa hai phương tiện cần giám định có sự va chạm tại các chi tiết của xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 gồm: mặt lắn và vành bánh trước, mặt trước mặt nạ, mặt trước yếm trái, ốp tay cầm lái, ốp nhựa cụm đèn liên hợp phía trước với các chi tiết của xe thô sơ tự chế gồm: khung đỡ phía sau thùng chở hàng, mặt sau tấm nhựa ốp cửa phía sau thùng chở hàng, mặt sau khung kim loại cửa phía sau thùng chở hàng, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ trước ra sau xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 và từ sau tới trước xe thô sơ tự chế.”.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, các dấu vết va chạm xác định: đường N nơi xảy ra tai nạn rộng 10m85, mặt đường được rải nhựa, đoạn đường thẳng, phẳng, lưu thông hai chiều xe chạy (Mỗi bên lưu thông 5m425). Lấy trụ cổng nhà số 352 N kéo thẳng ra mặt đường một đoạn 6m60, kéo thẳng hướng cầu chợ D đến trục sau xe mô tô 75K1-6143 là 7m20, đó là vị trí vụ tai nạn; lấy mép lề đường bên phải N hướng từ Đ đến cầu chợ D làm lề chuẩn. Điểm va chạm đầu tiên tương ứng trên mặt đường là điểm đầu vết cày đánh số 1 dài 5m30 có chiều hướng từ Đ đến cầu chợ D; điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 4m70, điểm cuối vết cày nằm dưới tay cầm bên trái xe mô tô

75K1-6143. Điểm va chạm này nằm trên phần đường ưu tiên lưu thông cho các phương tiện từ Đ đến cầu chợ D.

** Vật chứng vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tạm giữ gồm:

- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370.
- 01 (Một) xe thô sơ tự chế.
- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143.

** Về xử lý vật chứng:*

- Ngày 06/5/2022 và ngày 31/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370 và 01 (Một) xe thô sơ tự chế cho ông Hồ Văn L, 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 cho Nguyễn Hữu M.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị cáo Nguyễn Hữu M đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Lê Thị B số tiền 24.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370, 01 (Một) xe thô sơ tự chế, 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 bị hư hỏng sau tai nạn, các bên liên quan tự sửa chữa và không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Hữu M đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKSTPH ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Hữu M từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam thi hành bản án này.

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370 và 01 (Một) xe thô sơ tự chế cho ông Hồ Văn L; trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 cho Nguyễn Hữu M. Ông L, bị cáo M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu M đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị B số tiền 24.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu M phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Hữu M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định là 0,830mg/L khí thở, đi trên đường N hướng từ Đ đến cầu Chợ D, khi đi đến trước nhà số 352 N, phường P, thành phố H, do không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, nên để xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 do M điều khiển va vào phía sau xe thô sơ tự chế của xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370 kéo theo xe thô sơ tự chế do ông Hồ Văn L điều khiển, chở phía sau bà Lê Thị B đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm bà Lê Thị B bị thương nặng được điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 16/02/2022 thì chết, ông Hồ Văn L bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 7%.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 38-22/TT ngày 26/02/2022 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của bà Lê Thị B như sau: Chẩn đoán pháp y: chấn thương sọ não tụ máu nội sọ nặng không hồi phục gây chết; nguyên nhân chết: chấn thương sọ não nặng do tai nạn.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Nguyễn Hữu M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét về lỗi trong vụ án án này thấy rằng:

Xét vụ án có tính chất nghiêm trọng làm chết một người và bị thương một người với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7%; lỗi chính là do Nguyễn Hữu M điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định và không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, nên đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (Sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019). Hậu quả làm bà B chết, ông L bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể 7%. Vì vậy, cần phải xử lý thích đáng để giáo dục bị cáo đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, ông Hồ Văn L điều khiển xe mô tô 75K8- 1370 chở bà Lê Thị B cũng có một phần lỗi là: Điều khiển xe mô tô và kéo theo xe thô sơ tự chế phía sau khi tham gia giao thông, nên đã vi phạm vào điểm c khoản 4 Điều 30 Luật giao thông đường bộ (Sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019), cũng là nguyên nhân làm cho tai nạn xảy ra.

Xét vụ án có lỗi hỗn hợp, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K8-1370 và 01 (Một) xe thô sơ tự chế cho ông Hồ Văn L; trả lại 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 75K1-6143 cho Nguyễn Hữu M. Ông L, bị cáo M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu M đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị B số tiền 24.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Hữu M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành bản án này.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hữu M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cẩn

